

Bản án số: 124/2017/HSPT

Ngày: 08-8-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Kế Nghiệp

Các Thẩm phán: Ông Cao Quốc Chiến

Ông Nguyễn Thành Tấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Kim Cương, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Nghĩa Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2017/HSPT ngày 29 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo Châu Tấn Tài do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2017/HSST ngày 18 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo bị kháng cáo: Châu Tấn T - Sinh năm: 1984; Nơi cư trú: Số nhà 369, khu phố 6, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Ngư phủ; Trình độ văn hóa: 07/12; Con ông Châu Văn C, sinh năm 1938 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1948; Vợ: Lãng Thị Thu D, sinh năm 1987 và Con: Châu Minh T1, sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/12/2016 đến ngày 25/01/2017; bị cáo được tại ngoại; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Châu Tấn T: Luật sư Trương Minh T - Văn phòng luật sư Trương Minh T thuộc Đoàn luật sư Tp. Cần Thơ; (có mặt).

- Bị hại: Nguyễn Hoàng D - sinh năm: 1986; cư trú: ấp T, xã M, huyện H, tỉnh Kiên Giang; (có mặt).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Nguyễn Hoàng D:
Luật sư Phạm Văn C - Văn phòng luật sư Phạm Văn C thuộc Đoàn luật sư tỉnh Kiên Giang; (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 07/9/2016, Châu Tấn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68M3-3245 chở con là Châu Minh T1 và cháu tên T2 từ nhà mẹ vợ là bà Lê Thị H ngụ ấp T, xã M, huyện H về R. Khi điều khiển xe từ nhà bà H về T điều khiển xe bên lề bên trái, khi chạy được khoảng từ 30m đến 40m Tài chuyển hướng cho xe về lề bên phải theo hướng lưu thông thì xe của T va quệt vào chân trái của Nguyễn Hoàng D đang đi bộ cùng chiều làm D trầy xước da. D bức tức chửi thề, T không nói gì mà tiếp tục điều khiển xe chạy về phía trước, D cũng đi xéo sang phần lề đường bên trái, lúc này T điều khiển xe quay ngược trở lại đến chỗ D, T dừng xe đi đến chỗ D và hỏi D “Mày làm gì mà chửi tao”, vừa nói xong T dùng tay trái nắm liên tiếp 02 cái vào hàm bên phải của D làm D khụy xuống. Sau đó, T dùng tay phải nắm tóc ghi đầu D xuống, tay trái nắm liên tiếp 02 cái vào vùng mặt của D. Thấy D bị T đánh, anh Trương Phước T ngụ cùng ấp chạy đến gọi cha, mẹ D là ông Nguyễn Hoàng T và bà Bùi Thị T đến can ngăn, kéo T và D ra. T lên xe chạy về R. Khi đưa D về nhà, ông Nguyễn Hoàng T và bà Bùi Thị T thấy hàm D sưng phù đã đưa D đi bệnh Viện đa khoa Kiên Giang khám và điều trị từ ngày 07/9/2016 đến ngày 26/9/2016 thì xuất viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 610/KL-PY ngày 22/11/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang, thương tích của Nguyễn Hoàng D như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
 - Gãy xương hàm dưới 2 đoạn ở vùng cằm và góc hàm phải.
 - Mổ vùng ngách lợi hàm dưới phải kết hợp xương hàm.
2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 20%.
3. Vật gây thương tích: vật tay.
4. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể: thương tích không gây ảnh hưởng thẩm mỹ, nhưng gây hạn chế chức năng nhai mức độ ít.

Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình Châu Tấn T đã bồi thường cho Nguyễn Hoàng D số tiền là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2017/HSST ngày 18 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất tỉnh Kiên Giang đã quyết định:

Tuyên bố: bị cáo Châu Tấn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Bị cáo Châu Tấn T**, 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày án có hiệu lực pháp luật, nhưng được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 09/12/2016 đến ngày 25/01/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Châu Tấn T phải bồi thường cho Nguyễn Hoàng D số tiền là 29.330.000đ (Hai mươi chín triệu ba trăm ba mươi ngàn đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí, lãi suất chậm trả và bảo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 27/4/2017, bị hại **Nguyễn Hoàng D** có đơn kháng cáo toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 17/2017/HSST ngày 18 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang. Yêu cầu cấp phúc thẩm giải quyết tăng mức hình phạt đối với bị cáo Châu Tấn T từ một năm tù giam lên ba năm tù giam. Tăng mức bồi thường thiệt hại từ 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng) lên 90.000.000đ, trong đó tiền tổn thất tinh thần 40.500.000đ, chi phí bồi bổ sức khỏe 15.000.000đ và các khoản khác 34.500.000đ. Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại thống nhất thỏa thuận bị cáo bồi thường thêm cho bị hại số tiền 25 triệu đồng gồm tổn thất tinh thần và chi phí bồi bổ sức khỏe cho bị hại do các chi phí này cấp sơ thẩm chưa xem xét.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát cho rằng thương tích bị hại không thuộc loại cố tật nên áp dụng tình tiết định khung tăng tằng tại điểm b khoản 1 Điều 104 là chưa chính xác; hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất côn đồ nhưng cấp sơ thẩm áp dụng thiếu tình tiết định khung tăng nặng này được quy định tại điểm i, khoản 1, Điều 104 đối với bị cáo. Từ phân tích trên đại diện Viện kiểm sát đề nghị căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa bản án hình sự sơ thẩm với nội dung không chấp nhận kháng cáo của bị hại về yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo, ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị hại và bị cáo về tăng thêm mức bồi thường thiệt hại là 25.000.000đ.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm cho rằng bị cáo thành khẩn nhận tội cả tại phiên Tòa sơ thẩm cũng như phiên Tòa phúc thẩm hôm nay, sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/8/2017 bị cáo có nộp thêm số tiền 26.600.000đ để khắc phục hậu quả cho bị hại, hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, vợ ly hôn, bị cáo nuôi con nhỏ; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại phát biểu quan điểm cho rằng bị cáo phạm tội khi điều khiển xe đi trái đường, say rượu, thái độ rất hung hăng côn đồ, vụ án có hai tình tiết định khung, thứ nhất là mang tính chất côn đồ, thứ hai là hạn chế chức năng nhai, án sơ thẩm chỉ áp dụng điểm b (gây cố tật nhẹ) mà không áp dụng điểm i (mang tính chất côn đồ) là áp dụng thiếu tình tiết định khung tăng nặng, mặt khác chưa xem xét bồi thường về tổn thất tinh thần và chi phí bồi bổ sức khỏe cho bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử tăng mức hình phạt đối với bị cáo và ghi nhận mức thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và bị hại tại phiên tòa hôm nay.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài

liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, bị hại, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án với nội dung: Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 07/9/2016 do mâu thuẫn khi quẹt xe, bị cáo Châu Tấn T dùng tay trái đâm liên tiếp 02 cái vào hàm bên phải của bị hại Nguyễn Hoàng D làm D khụy xuống, sau đó, T dùng tay phải nắm tóc ghi đầu D xuống, tay trái đâm liên tiếp 02 cái vào vùng mặt của D, gây thương tích cho D qua giám định là 20%.

[2] Hành vi của bị cáo mang tính chất côn đồ, trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên hành vi của bị cáo thể hiện rõ tính chất côn đồ nhưng cấp sơ thẩm chưa áp dụng tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm i, khoản 1, Điều 104 BLHS là có thiếu sót.

[3] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo không kháng cáo, bị hại kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt và tăng bồi thường thiệt hại lên 90.000.000đ (Chín mươi triệu đồng). Xét kháng cáo của bị hại Nguyễn Hoàng D Hội đồng xét xử thấy rằng: Về hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng quy định của pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã bồi thường thêm cho bị hại 26.600.000đ trong tổng số tiền 29.330.000đ mà bị hại phải bồi thường theo quyết định của án sơ thẩm; đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 BLHS. Tuy nhiên tình tiết này và các tình tiết theo trình bày của luật sư bào chữa cho bị cáo như: Gia đình có công với cách mạng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ ly hôn, nuôi con nhỏ... đã được cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo khoản 2 Điều 46 BLHS. Như vậy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 BLHS do đó cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng Điều 47 BLHS xử phạt bị cáo 12 tháng tù là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa phúc thẩm, theo yêu cầu của bị hại, giữa bị cáo và bị hại thống nhất thỏa thuận là bị cáo bồi thường thêm 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng) gồm bồi dưỡng phục hồi sức khỏe và tổn thất tinh thần cho bị hại, thỏa thuận này là tự nguyện, Hội đồng xét xử xét thấy nên ghi nhận. Như vậy, bị cáo đã bồi thường được 56.666.000đ (Năm mươi sáu triệu sáu trăm sáu mươi sáu ngàn đồng) còn lại phải bồi thường thêm là 27.664.000đ (Hai mươi bảy triệu sáu trăm sáu mươi bốn ngàn đồng).

Vì các lý trên,

Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 248; khoản 3 Điều 249 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại **Nguyễn Hoàng D**, sửa bản án sơ thẩm.

[2] Áp dụng: Khoản 2, Điều 104; điểm b, p khoản 1; khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Châu Tấn T 12 (mười hai) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày án có hiệu lực pháp luật, bị cáo vào chấp hành hình phạt tù. Nhưng được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 09/12/2016 đến ngày 25/01/2017.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại về việc bị cáo bồi thường cho bị hại các chi phí tiền thuốc, nuôi bệnh, mất thu nhập, chi phí phục hồi sức khỏe, tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 84.330.000đ (Tám mươi bốn triệu ba trăm ba mươi ngàn đồng). Bị cáo đã khắc phục được 56.666.000đ (Năm mươi sáu triệu sáu trăm sáu mươi sáu ngàn đồng), bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại số tiền là 27.664.000đ (Hai mươi bảy triệu sáu trăm sáu mươi bốn ngàn đồng).

Kể từ ngày bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chưa thi hành thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành theo mức lãi suất sơ bản do Ngân hàng Nhà Nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

[4] Bị cáo, bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

[6] Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- TAND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND tỉnh KG;
- Trại tạm giam KG;
- TAND huyện Hòn Đất;
- THA huyện Hòn Đất;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Võ Kế Nghiệp